



Tờ Thông Tin

Các Khoản Thuế Do Chủ Lao Động Nộp

Chủ lao động có thể nộp phần An Sinh Xã Hội và Medicare của nhân viên (nộp thuế theo Đạo Luật Nộp Bảo Hiểm Liên Bang [FICA]), Bảo Hiểm Khuyết Tật Tiểu Bang* (SDI) và thuế thu nhập liên bang và tiểu bang mà không lấy từ tiền lương của nhân viên. Tùy thuộc vào loại hình chủ lao động, các khoản thanh toán này có thể được tính là tiền lương phụ thêm.

Chủ Lao Động Hộ Gia Đình Hoặc Nông Nghiệp

Khi chủ lao động hộ gia đình hoặc nông nghiệp nộp thuế An Sinh Xã Hội và Medicare (FICA) mà không lấy từ tiền lương của nhân viên, số tiền phụ thêm này không được coi là tăng lương của nhân viên khi xác định thuế Bảo Hiểm Thất Nghiệp (UI), Thuế Đào Tạo Việc Làm (ETT) và SDI.

Tuy nhiên, khi chủ lao động hộ gia đình hoặc nông nghiệp nộp SDI mà không lấy từ tiền lương của nhân viên, số tiền phụ thêm này được coi là tăng lương của nhân viên khi xác định thuế cho UI, ETT và SDI.

Chủ lao động hộ gia đình và nông nghiệp không bắt buộc phải khấu trừ Thuế Thu Nhập Cá Nhân (PIT) từ tiền lương của nhân viên. Bất kỳ khoản thanh toán FICA và SDI nào do chủ lao động nộp mà không lấy từ tiền lương của nhân viên cần được:

- Bao gồm trong tiền lương của nhân viên khi báo cáo thuế PIT.
- Bao gồm trong [Wage and Tax Statement \(Form W-2\) \(PDF\)](#) (irs.gov).
- Nhân viên báo cáo là thu nhập chịu thuế trên tờ khai thuế cá nhân của họ.

Tất Cả Các Chủ Lao Động Khác

Tiền lương của nhân viên sẽ tăng lên nếu chủ lao động nộp phần thuế FICA và SDI của nhân viên mà không lấy từ tiền lương của họ. Tiền lương của họ sẽ tăng thêm một khoản tương đương với số tiền FICA và SDI đã nộp. Số tiền mà chủ lao động nộp sẽ phải chịu UI, ETT, SDI và được:

- Báo cáo là tiền lương chịu thuế PIT.
- Khấu trừ thuế thu nhập cá nhân (PIT).
- Đưa vào Mẫu Đơn W-2.
- Nhân viên báo cáo là thu nhập chịu thuế trên tờ khai thuế cá nhân của họ.

*Bao gồm Nghỉ Phép Có Lương Vì Lý Do Gia Đình (PFL).

Cách Xác Định Tổng Tiền Lương Chịu Thuế

Tiền lương chịu thuế là các khoản tiền lương được báo cáo và sử dụng để xác định số tiền UI và SDI* mà một cá nhân sẽ nhận được khi nộp hồ sơ xin trợ cấp. Khi xác định tổng tiền lương chịu thuế cho UI, ETT và SDI, quý vị hãy sử dụng công thức này:

$$\text{Công thức: } \frac{S}{(1 - R)} = W$$

S = Số tiền lương thực tế đã trả, không bao gồm các khoản khấu trừ.

R = Mức thuế thanh toán.

W = Tiền lương phải báo cáo của nhân viên (tổng tiền lương chịu thuế).

Biểu Mức (R)			
	2024	2025	2026
Chỉ cho SDI	.0110	.0120	.0130
Chỉ cho FICA	.0765	.0765	.0765
FICA và SDI	.0875	.0885	.0895
Ghi chú: Mức thuế được sử dụng trong công thức này sẽ thay đổi bất cứ khi nào mức thuế FICA hoặc SDI thay đổi.			

Cách Điền Mẫu Đơn W-2

Khi chủ lao động điền Mẫu Đơn W-2:

- Tiền lương tiểu bang phải bao gồm số liệu được hiển thị trong Biểu Mức, cùng với các tính toán của quý vị sử dụng công thức tính tổng tiền lương chịu thuế.
- Thể hiện rõ số tiền SDI đã được khấu trừ từ tiền lương của nhân viên.

Bảo Hiểm Khuyết Tật của Chương Trình Tự nguyện (VPDI)

Nếu chủ lao động có Bảo Hiểm Khuyết Tật của Chương Trình Tự nguyện (VPDI) đã được phê duyệt thay vì SDI, các khoản tiền do chủ lao động nộp vào chương trình này sẽ không làm tăng tiền lương của nhân viên. Số tiền VPDI trên Mẫu Đơn W-2 phải được ghi là 0.

Ví Dụ Về Cách Tính Tiền Lương

Dưới đây là các ví dụ về cách tính báo cáo có thể áp dụng cho chủ lao động.

Chủ Lao Động Nộp Cả Phần An Sinh Xã Hội và Medicare (FICA) và Bảo Hiểm Khuyết Tật Tiểu Bang (SDI) của Nhân Viên

Ví dụ 1: Chủ Lao Động Hộ Gia Đình Hoặc Nông Nghiệp

- Tiền lương trả cho nhân viên của quý vị trong quý đầu tiên của năm 2026 là \$1,000.
- Các khoản thanh toán nộp theo FICA cho nhân viên của quý vị không được tính khi tính thuế Bảo Hiểm Thất Nghiệp (UI), Thuế Đào Tạo Việc Làm (ETT) và SDI.

Cách Tính Tiền Lương	
Tổng Tiền Lương Chịu Thuế	<ol style="list-style-type: none"> 1. Sử dụng mức Chỉ cho SDI là .0130 được hiển thị trên Biểu Mức. 2. Hoàn tất phép tính: $\\$1,000 \div (1 - .0130) = \\$1,013.75$ <p>Tổng tiền lương chịu thuế là \$1,013.75 phải được báo cáo trên <i>Tờ Khai Đóng Góp Hàng Quý Và Báo Cáo Tiền Lương (Tiếp Theo)</i> (DE 9C) hoặc <i>Báo Cáo Hàng Quý Về Tiền Lương Và Khấu Lưu Của Chủ Lao Động Của Người Làm Công Cho Hộ Gia Đình</i> (DE 3BHW).</p>
Tiền Lương Chịu Thuế PIT	<p>Để tính toán tiền lương chịu thuế PIT, quý vị sẽ sử dụng mức hệ số là $1 + ([\text{tổng tiền lương chịu thuế} \div \text{tiền lương thực tế đã trả}] \times \text{mức FICA và SDI được hiển thị trên Biểu Mức})$.</p> <p>Mức Hệ Số</p> $1 + ([\$1,013.75 \div \$1,000] \times .0895) = 1.090678$ <ol style="list-style-type: none"> 1. Sử dụng mức hệ số 1.090678. 2. Hoàn tất phép tính: $\\$1,000 \times 1.090678 = \\$1,090.68$ <p>Tiền lương chịu thuế PIT là \$1,090.68 phải được báo cáo trên DE 9C hoặc DE 3BHW và được đưa vào dưới dạng tiền lương trên Mẫu Đơn W-2 của nhân viên.</p>

Ví dụ 2: Tất Cả Các Chủ Lao Động Khác

- Tiền lương trả cho nhân viên của quý vị trong quý đầu tiên của năm 2026 là \$1,000.

Cách Tính Tiền Lương	
Tổng Tiền Lương Chịu Thuế	<ol style="list-style-type: none"> 1. Sử dụng mức FICA và SDI là .0895 được hiển thị trên Biểu Mức. 2. Hoàn tất phép tính: $\\$1,000 \div (1 - .0895) = \\$1,098.30$ <p>Tổng tiền lương chịu thuế là \$1,098.30 phải được báo cáo trên DE 9C.</p>
Tiền Lương Chịu Thuế PIT	<ol style="list-style-type: none"> 1. Sử dụng mức FICA và SDI là .0895 được hiển thị trên Biểu Mức. 2. Hoàn tất phép tính: $\\$1,000 \div (1 - .0895) = \\$1,098.30$ <p>Tiền lương chịu thuế PIT là \$1,098.30 được:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Khấu lưu thuế thu nhập cá nhân (PIT). • Phải được báo cáo trên DE 9C. • Đưa vào dưới dạng tiền lương trên Mẫu Đơn W-2 của nhân viên.

Chủ Lao Động Chi Nộp Phần An Sinh Xã Hội Và Medicare (FICA) Của Nhân Viên

Ví dụ 3: Chủ Lao Động Hộ Gia Đình Hoặc Nông Nghiệp

- Tiền lương trả cho nhân viên của quý vị trong quý đầu tiên của năm 2026 là \$1,000.

Cách Tính Tiền Lương	
Tổng Tiền Lương Chịu Thuế	<p>Các khoản thanh toán nộp theo FICA cho nhân viên của quý vị không được tính khi tính thuế Bảo Hiểm Thất Nghiệp (UI), Thuế Đào Tạo Việc Làm (ETT) và Bảo Hiểm Khuyết Tật Tiểu Bang (SDI).</p> <p>Tổng tiền lương chịu thuế là \$1,000.</p> <p>Tổng tiền lương chịu thuế là \$1,000 phải được báo cáo trên <i>Tờ Khai Đóng Góp Hàng Quý Và Báo Cáo Tiền Lương (Tiếp theo)</i> (DE 9C) hoặc <i>Báo Cáo Hàng Quý Về Tiền Lương Và Khấu Lưu Của Chủ Lao Động Của Người Làm Công Cho Hộ Gia Đình</i> (DE 3BHW).</p>
Tiền Lương Chịu Thuế PIT	<p>Để tính toán tiền lương chịu Thuế Thu Nhập Cá Nhân (PIT), quý vị sẽ sử dụng mức hệ số là $1 + ((\text{tổng tiền lương chịu thuế} \div \text{tiền lương thực tế đã trả}) \times \text{mức Chỉ cho FICA được hiển thị trên Biểu Mức})$.</p> <p>Mức Hệ Số cho năm 2026</p> $1 + ([\$1,000 \div \$1,000] \times .0765) = 1.0765$ <ol style="list-style-type: none"> 1. Sử dụng mức hệ số 1.0765. 2. Hoàn tất phép tính: $\\$1,000 \times 1.0765 = \\$1,076.50$ <p>Tiền lương chịu thuế PIT là \$1,076.50 phải được:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Báo cáo trên DE 9C hoặc DE 3BHW. • Đưa vào dưới dạng tiền lương trên Mẫu Đơn W-2 của nhân viên.

Ví dụ 4: Tất Cả Các Chủ Lao Động Khác

- Tiền lương trả cho nhân viên của quý vị trong quý đầu tiên của năm 2026 là \$1,000.

Cách Tính Tiền Lương	
Tổng Tiền Lương Chịu Thuế	<ol style="list-style-type: none"> 1. Sử dụng mức Chỉ cho FICA là .0765 được hiển thị trên Biểu Mức. 2. Hoàn tất phép tính: $\\$1,000 \div (1 - .0765) = \\$1,082.84$ <p>Tổng tiền lương chịu thuế là \$1,082.84 phải được báo cáo trên DE 9C.</p>
Tiền Lương Chịu Thuế PIT	<ol style="list-style-type: none"> 1. Sử dụng mức Chỉ cho FICA là .0765 được hiển thị trên Biểu Mức. 2. Hoàn tất phép tính: $\\$1,000 \div (1 - .0765) = \\$1,082.84$ <p>Tiền lương chịu thuế PIT là \$1,082.84 được:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Khấu lưu thuế thu nhập cá nhân (PIT). • Phải được báo cáo trên DE 9C. • Đưa vào dưới dạng tiền lương trên Mẫu Đơn W-2 của nhân viên.

Chủ Lao Động Chi Nộp Bảo Hiểm Khuyết Tật Tiểu Bang (SDI) Của Nhân Viên

Ví dụ 5:

Dành Cho Tất Cả Các Chủ Lao Động, Bao Gồm Cả Chủ Lao Động Hộ Gia Đình Và Nông Nghiệp

- Tiền lương trả cho nhân viên của quý vị trong quý đầu tiên của năm 2026 là \$1,000.

Cách Tính Tiền Lương	
Tổng Tiền Lương Chịu Thuế	<ol style="list-style-type: none"> Sử dụng mức Chỉ cho SDI là .0130 được hiển thị trên Biểu Mức. Hoàn tất phép tính: $\\$1,000 \div (1 - .0130)$ $= \\$1,013.17$ <p>Tổng tiền lương chịu thuế là \$1,013.17 phải được báo cáo trên <i>Tờ Khai Đóng Góp Hàng Quý Và Báo Cáo Tiền Lương (Tiếp theo)</i> (DE 9C) hoặc <i>Báo Cáo Hàng Quý Về Tiền Lương Và Khấu Lưu Của Chủ Lao Động Của Người Làm Công Cho Hộ Gia Đình</i> (DE 3BHW).</p>
Tiền Lương Chịu Thuế PIT	<ol style="list-style-type: none"> Sử dụng mức Chỉ cho SDI là .0130 được hiển thị trên Biểu Mức. Hoàn tất phép tính: $\\$1,000 \div (1 - .0130)$ $= \\$1,013.17$ <p>Tiền lương chịu thuế PIT là \$1,013.17 phải được:</p> <ul style="list-style-type: none"> Báo cáo trên DE 9C hoặc DE 3BHW. Đưa vào dưới dạng tiền lương trên Mẫu Đơn W-2 của nhân viên. <p>Ghi chú: Đối với tất cả các chủ lao động ngoại trừ chủ lao động hộ gia đình và nông nghiệp, tiền lương chịu thuế PIT là \$1,013.17 sẽ bị khấu lưu thuế PIT.</p>

Thuế Thu Nhập Liên Bang Và Tiểu Bang Do Chủ Lao Động Nộp

Ví dụ 6:

Thuế thu nhập liên bang và tiểu bang do chủ lao động nộp thay cho nhân viên là tiền lương chịu thuế cho các mục đích của Bảo Hiểm Thất Nghiệp (UI), Thuế Đào Tạo Việc Làm (ETT), Bảo Hiểm Khuyết Tật Tiểu Bang (SDI) và Thuế Thu Nhập Cá Nhân (PIT).

- Tiền lương trả cho nhân viên của quý vị trong quý đầu tiên của năm 2026 là \$1,000.
- Thuế thu nhập liên bang và tiểu bang nộp thay cho nhân viên là \$150 và \$50.

Cách Tính Tiền Lương	
Tổng Tiền Lương Chịu Thuế	<ol style="list-style-type: none"> Tính toán mức thuế thu nhập liên bang và tiểu bang. Hoàn tất phép tính: <ul style="list-style-type: none"> Thuế thu nhập liên bang: $\\$150 \div \\$1,000 = .15$ hoặc 15% Thuế thu nhập tiểu bang: $\\$50 \div \\$1,000 = .05$ hoặc 5% Tổng mức thuế thu nhập liên bang và tiểu bang: $15\% + 5\% = 20\%$ hoặc .20 $\\$1,000 \div (1 - .20) = \\$1,250$ <p>Tổng tiền lương chịu thuế là \$1,250 phải được báo cáo trên <i>Tờ Khai Đóng Góp Hàng Quý Và Báo Cáo Tiền Lương (Tiếp theo)</i> (DE 9C).</p>
Tiền Lương Chịu Thuế PIT	<ol style="list-style-type: none"> Tính toán mức thuế thu nhập liên bang và tiểu bang. Hoàn tất phép tính: <ul style="list-style-type: none"> Thuế thu nhập liên bang: $\\$150 \div \\$1,000 = .15$ hoặc 15% Thuế thu nhập tiểu bang: $\\$50 \div \\$1,000 = .05$ hoặc 5% Tổng mức thuế thu nhập liên bang và tiểu bang: $15\% + 5\% = 20\%$ hoặc .20 $\\$1,000 \div (1 - .20) = \\$1,250$ <p>Tiền lương chịu thuế PIT là \$1,250 được:</p> <ul style="list-style-type: none"> Khấu lưu thuế thu nhập cá nhân (PIT). Phải được báo cáo trên DE 9C. Đưa vào dưới dạng tiền lương trên Mẫu Đơn W-2 của nhân viên.

Tài Liệu Tham Khảo

[California Unemployment Insurance Code \(CUIC\)](http://leginfo.legislature.ca.gov/faces/codes.xhtml) (leginfo.legislature.ca.gov/faces/codes.xhtml) quản lý và xác định tiền lương phải báo cáo ở California.

- **Mục 935:** Không bao gồm trong tiền lương, cho các mục đích tính UI, ETT và SDI, các khoản thanh toán do chủ lao động hộ gia đình và nông nghiệp nộp thay cho phần FICA của nhân viên.
- **Mục 926:** CUIC quản lý tất cả các chủ lao động khác khi xác định mức lương phải chịu UI, ETT và SDI.
- **Mục 13009, 13009.5 và 13020:** Chủ lao động hộ gia đình và nông nghiệp không bắt buộc phải khấu trừ thuế PIT từ tiền lương. Tuy nhiên, tiền lương này phải được nhân viên báo cáo dưới dạng thu nhập chịu thuế trên tờ khai thuế thu nhập cá nhân của mình. Chủ lao động phải báo cáo tiền lương này dưới dạng tiền lương chịu thuế PIT.

Thông Tin Thêm

- **Gọi đến** Trung Tâm Hỗ Trợ Người Nộp Thuế theo số 1-888-745-3886.
- **Trang web:** Ghé thăm [Employment Tax Office](http://edd.ca.gov/Office_Locator) gần nhất (edd.ca.gov/Office_Locator).

EDD là cơ quan cung cấp cơ hội bình đẳng đối với thông tin này. Nếu quý vị cần hỗ trợ hoặc dịch vụ vì tình trạng khuyết tật, hãy gọi số 1-888-745-3886 (thoại) hoặc TTY 1-800-547-9565. Nếu quý vị sử dụng TTY, hãy gọi Dịch Vụ Chuyển Tiếp California theo số 711.

Tờ thông tin này được cung cấp như một dịch vụ công và nhằm mục đích cung cấp hỗ trợ phi kỹ thuật. Mọi nỗ lực đã được thực hiện để cung cấp thông tin phù hợp với các đạo luật, quy tắc cũng như quyết định hành chính và quyết định tòa án phù hợp. Mọi thông tin trái với luật pháp, quy định cũng như các cũng như quyết định hành chính và quyết định tòa án đều không có giá trị ràng buộc đối với Sở Phát Triển Việc Làm (EDD) hoặc người nộp thuế. Mọi thông tin được cung cấp đều không nhằm mục đích tư vấn pháp lý, kế toán, thuế, đầu tư hoặc chuyên môn khác.